



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 3

Unit 5 My hobbies · Lesson 1-2 (SGK tr. 34-37)



Tuần 8

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

hobby

singing

drawing

dancing

swimming

running

painking

cooking

Bài 2: Circle the correct answer

1. What's your ...? - It's singing.

(A) name (B) hobby (C) face

2. I ... drawing.

(A) like (B) touch (C) open

3. What's your hobby? - ... dancing.

(A) Is (B) This (C) It's

4. What's your hobby? - I like ...

(A) is swim (B) swimming (C) swims

Bài 3: Put the words in order

1. hobby? your What's

2. like I running.

3. dancing. like I and singing

Bài 4: Phonics (ôn): đọc to, khoanh từ có phần trong () đọc giống

1. (th)is →

(A) that (B) thank (C) three

2. (th)ank →

(A) this (B) that (C) three

3. (h)air →

(A) hand (B) ears (C) eye

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

What's your hobby?

Hello. I'm Hà. I'm nine years old. This is my friend, Khoa. Khoa is eight years old. Khoa: What's your hobby, Hà? Hà: It's singing. I like dancing, too. What's your hobby, Khoa? Khoa: I like swimming. I like running, too.

1. Hà bao nhiêu tuổi?

(A) eight (B) nine (C) ten

2. Sở thích của Hà là gì?

(A) singing (B) swimming (C) cooking

3. Khoa thích gì?

(A) drawing (B) walking (C) swimming

4. Khoa bao nhiêu tuổi?

(A) eight (B) nine (C) seven

Bài 6: Let's write: sở thích của em

Viết 2-3 câu về sở thích của em.

What's your hobby? - It's ... / I like ...

.....
.....
.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 8

Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

hobby singing drawing dancing swimming running painting cooking

Bài 2: Circle the correct answer

1. B (hobby) 2. A (like) 3. C (It's) 4. B (swimming)

Bài 3: Put the words in order

1. What's your hobby?

2. I like running.

3. I like singing and dancing.

Bài 4: Phonics (ôn): đọc to, khoanh từ có phần trong () đọc giống

1. A (that) 2. C (three) 3. A (hand)

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

1. B (nine)

2. A (singing)

3. C (swimming)

4. A (eight)

Bài 6: Let's write: sở thích của em

Mẫu: Hi, I'm Lan. I like drawing. I like singing, too.